

**Chủ đề: Soạn văn 6 Cánh Diều**

Soạn văn 6 bài Tự đánh giá cuối học kì 1 (trang 109 SGK Ngữ văn 6 tập 1) sách Cánh Diều với hướng dẫn chi tiết giúp các em rèn luyện kỹ năng phân tích nội dung kĩ và tự học.

## **Soạn bài Tự đánh giá cuối học kì 1 Ngữ Văn 6 tập 1 sách Cánh Diều**

### **I. Đọc hiểu - Tự đánh giá cuối học kì 1 Ngữ Văn 6 tập 1 (Cánh Diều)**

a) Đọc đoạn thơ sau và chọn một phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi (từ câu 1 đến câu 6):

Mình về với Bác đường xuôi  
Thưa giùm Việt Bắc không nguôi nhớ Người  
Nhớ Ông Cụ mắt sáng ngời  
Áo nâu túi vải đẹp tươi lạ thường!  
Nhớ Người những sáng tinh sương  
Ung dung yên ngựa trên đường sồi reo  
Nhớ chân Người bước lên đèo  
Người đi rừng núi trông theo bóng Người...

(Trích Việt Bắc – Tố Hữu)

Trả lời câu hỏi trang 109 Ngữ Văn 6 Tập 1 Cánh Diều

**Câu 1. Câu nào sau đây nêu không đúng đặc điểm của đoạn thơ trên?**

- A. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ lục bát.
- B. Đoạn thơ trên có các tiếng cuối dòng lục vần với tiếng thứ sáu dòng bát.
- C. Đoạn thơ trên có các tiếng cuối dòng bát trước vần với tiếng cuối dòng lục sau.
- D. Đoạn thơ trên có các tiếng cuối dòng lục vần với tiếng cuối của dòng bát.

**Trả lời: D**

**Câu 2. Từ “nhớ” được lặp lại nhiều lần có tác dụng gì?**

- A. Làm nổi bật hình ảnh Bác Hồ ở chiến khu Việt Bắc
- B. Thể hiện tình cảm của Bác Hồ với người dân Việt Bắc
- C. Thể hiện sự gắn bó của Bác Hồ với chiến khu Việt Bắc
- D. Thể hiện tình cảm lưu luyến của người dân Việt Bắc với Bác Hồ

**Trả lời: D**

**Câu 3. Phương án nào nêu đúng các từ đồng nghĩa trong đoạn thơ trên?**

- A. Mình, Bác, Ông Cụ
- B. Bác, Ông Cụ, Người
- C. Mình, Bác, Người
- D. Mình, Ông Cụ, Người

**Trả lời: B**

**4. Dòng thơ nào chứa từ láy?**

- A. Nhớ chân Người bước lên đèo
- B. Áo nâu túi vải đẹp tươi lạ thường!
- C. Ung dung yên ngựa trên đường suối reo
- D. Người đi rừng núi trông theo bóng Người

**Trả lời: C**

**Câu 5. Phương án nào nêu đúng ý nghĩa mà đoạn thơ trên muốn làm nổi bật?**

- A. Tình cảm của Bác Hồ đối với người dân Việt Bắc
- B. Nỗi nhớ da diết của người dân Việt Bắc đối với Bác Hồ
- C. Niềm tự hào của người dân Việt Bắc về Bác Hồ
- D. Niềm tin của người dân Việt Bắc đối với Bác Hồ

**Trả lời: B**

**Câu 6. Biện pháp nghệ thuật nào thể hiện được nỗi nhớ da diết của người dân Việt Bắc đối với Bác Hồ?**

- A. Sử dụng các từ ngữ và hình ảnh đẹp
- B. Sử dụng nhiều tính từ và động từ
- C. Sử dụng biện pháp điệp từ “nhớ”
- D. Sử dụng nhiều vần bằng trong các câu thơ

**Trả lời: C**

b) Đọc đoạn trích sau và chọn một phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi ( từ câu 7 đến câu 9)

27-1-1973: KÍ HIỆP ĐỊNH PA-RI (PARIS) CHẤM DỨT CHIẾN TRANH, LẬP LẠI HOÀ BÌNH Ở VIỆT NAM

Báo Nhân Dân số ra ngày Chủ nhật 28-1-1973 đã in trên trang nhất những dòng chữ to, nét đậm, in hai màu đỏ và đen nổi bật: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã giành được thắng lợi vĩ đại.

Hiệp định Pa-ri đã được kí chính thức. [...]

Trong những ngày tháng Giêng năm bảy mươi ba đó, tất cả các báo chí, các đài phát thanh và vô tuyến truyền hình ở Pa-ri cũng như ở trên thế giới đều liên tiếp đưa tin về Hội nghị Pa-ri và bản Hiệp định chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam. Trung tâm Hội nghị quốc tế ở Đại lộ Kle-ơ (Kleber) đã trở thành trung tâm thu hút sự chú ý của dư luận toàn thế giới.

Những ngày lịch sử nối tiếp nhau dồn dập.

Ngày 22-1-1973, các chuyên viên của Việt Nam và Hoa Kỳ so lại lần cuối cùng các văn kiện đã thoả thuận xong giữa hai bên.

Ngày 23-1-1973, đúng 12 giờ 30 phút (giờ Pa-ri), Hiệp định chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam đã được kí tắt giữa cố vấn đặc biệt Lê Đức Thọ và Kít-xinh-giơ (Kissinger). Ngày 27-1-1973, đúng 11 giờ (giờ Pa-ri), Hiệp định chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam đã được kí chính thức giữa các Bộ trưởng Ngoại giao của các bên.

Cùng ngày, bốn nghị định thư của Hiệp định cũng đã được kí kết. Như thế là sau 4 năm, 8 tháng, 14 ngày, với 202 phiên họp công khai và 24 đợt gặp riêng, cuộc đấu tranh của nhân dân ta trên bàn thương lượng đã giành được thắng lợi. Tập văn bản Hiệp định và các nghị định thư bằng hai thứ tiếng Việt và Anh đã được thoả thuận xong. Buổi lễ kí kết đã diễn ra trong khung cảnh trang nghiêm tại phòng họp lớn của Trung tâm Hội nghị quốc tế Kle-ơ. Ở bên ngoài, dọc Đại lộ Kle-ơ, hàng ngàn đại biểu Việt kiều và nhân dân Pháp đã nồng nhiệt vỗ tay, vẫy cờ đỏ sao vàng và cờ xanh đỏ có sao vàng ở giữa, hô khẩu hiệu chào mừng các đại biểu Việt Nam chiến thắng.

*Trả lời câu hỏi trang 111 Ngữ Văn 6 Tập 1 Cánh Diều*

**Câu 7. Phương án nào nêu đúng căn cứ để xác định đoạn trích trên là văn bản thông tin về một sự kiện lịch sử?**

- A. Nêu lên các diễn biến quan trọng về việc kí kết Hiệp định Pa-ri
- B. Nêu lên các lí do dẫn đến việc kí kết Hiệp định Pa-ri
- C. Nêu lên các căn cứ khoa học về việc kí kết Hiệp định Pa-ri
- D. Nêu lên tác dụng và ý nghĩa của việc kí kết Hiệp định Pa-ri

**Trả lời: A**

**Câu 8. So với nhan đề văn bản, thông tin nào sau đây là quan trọng nhất?**

- A. Hiệp định đã được kí tắt giữa cố vấn Lê Đức Thọ và Kít-xinh-giơ
- B. Báo Nhân Dân số ra ngày Chủ nhật 28-1-1973 đã đưa tin này
- C. Buổi lễ kí kết đã diễn ra tại Trung tâm Hội nghị quốc tế Kle-bơ
- D. Hiệp định Pa-ri được kí ngày 27-1-1973, chiến tranh đã chấm dứt

**Trả lời: D**

**Câu 9. Phương án nào sau đây nêu đúng đặc điểm văn bản thông tin thể hiện trong đoạn trích trên?**

- A. Nhiều trạng ngữ chỉ thời gian, nơi chốn
- B. Nhiều bằng chứng quan trọng được nêu lên
- C. Nhiều lí lẽ được phân tích và làm sáng tỏ
- D. Nhiều ý kiến, nhận định đánh giá về sự kiện lịch sử

**Trả lời: A**

**Câu 10. Liệt kê ba thông tin theo em là quan trọng trong đoạn trích trên.**

## Soan bài Tư đánh giá cuối học kì 1 Ngữ Văn 6 tập 1 (Cánh Diều)

- Báo Nhân Dân số ra ngày Chủ nhật 28-1-1973 đã in trên trang nhất những dòng chữ to, nét đậm, in hai màu đỏ và đen nổi bật: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã giành được thắng lợi vĩ đại.

- Ngày 23-1-1973, đúng 12 giờ 30 phút (giờ Pa-ri), Hiệp định chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam đã được kí tắt giữa cố vấn đặc biệt Lê Đức Thọ và Kít-xinh-giơ (Kissinger).

- Ngày 27-1-1973, đúng 11 giờ (giờ Pa-ri), Hiệp định chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam đã được kí chính thức giữa các Bộ trưởng Ngoại giao của các bên. Cùng ngày, bốn nghị định thư của Hiệp định cũng đã được kí kết.

## **II. Viết - Tự đánh giá cuối học kì 1 Ngữ Văn 6 tập 1 (Cánh Diều)**

**Chọn một trong hai đề sau để viết thành bài văn ngắn (khoảng 2 trang).**

**Đề 1.** Hình ảnh người mẹ hoặc người bố trong một bài thơ đã đọc khiến em xúc động nhất.

**Đề 2.** Em có thích đọc truyện cổ tích không? Vì sao? Hãy trình bày ý kiến của mình.

### Gợi ý:

#### **Đề 1**

Bài thơ "Mưa" của Trần Đăng Khoa là bài thơ tả cảnh độc đáo. Xuyên suốt tác phẩm là hình ảnh vạn vật đất trời bị biến đổi bởi cơn mưa rào bất chợt. Và nổi bật trên cái phong nền nghiêng ngả vì mưa của bài thơ, hình ảnh con người hiện lên thật đẹp.

Hình ảnh con người trong bài thơ được thể hiện qua hình ảnh "Bố em đi cày về" xuất hiện ở phía cuối bài thơ:

Bố em đi cày về

Đội sấm

Đội chớp

Đội cả trời mưa

"Bố em" chỉ là một người nông dân bỗng nhiên trở nên lớn lao khác thường. Ông "Đội sấm", "đội chớp", "đội cả trời mưa". Ba ý thơ được tách riêng thành ba dòng, điệp từ "đội" được lặp lại ba lần, điều đó vừa thể hiện cái dữ dội của trời mưa vừa bộc lộ tư thế hiên ngang của người cha. Ông đi cày về, trên vai còn vác chiếc cày, bàn tay còn dất con trâu; hình ảnh ấy bước ra từ cái dữ dội, ầm ầm đáng sợ của cơn mưa rào. Đó là hình ảnh người nông dân có tầm vóc lớn lao, tư thế vững vàng, hiên ngang như một vị thần đội trời đạp đất có sức mạnh có thể sánh với thiên nhiên. Trong con mắt nhìn của một em bé chín tuổi, người cha đi cày quả là hình ảnh của một tráng sĩ có vẻ đẹp lớn lao, kỳ vĩ.

Người bố trong bài thơ "Mưa" còn là đại diện cho hình ảnh con người trước sự dữ dội, khắc nghiệt của thiên nhiên. Con mưa ập xuống, tất cả vạn vật biến đổi: mía nghiêng ngã, kiến rời tổ, mối vỡ tổ,... Chỉ duy con người vẫn vững vàng với công việc khai thác, chinh phục tự nhiên, bất tự nhiên phải phục vụ mình (đi cà).

Hình ảnh con người trong bài thơ thật kiêu hãnh!

## **Đề 2**

Truyện cổ tích đối với trẻ em giống như cánh cửa mở ra một thế giới hoàn toàn mới, hoàn toàn khác biệt với đầy phép màu và những điều kỳ diệu. Chính vì thế em rất thích đọc truyện cổ tích.

Truyện cổ tích là một thể loại văn học được tự sự dân gian sáng tác có xu thế hư cấu. Thông qua những đặc điểm về nội dung, ngôn ngữ, tính chất của cốt truyện, hình tượng nghệ thuật... nhằm phản ánh các mối quan hệ xã hội gửi gắm tinh thần lạc quan, cái thiện luôn chiến thắng và được tôn vinh, cái ác bị bài trừ.

Lí do đầu tiên là vì truyện cổ tích luôn ẩn chứa bài học về đạo đức và giúp đỡ trẻ em khám phá, phân biệt được đúng sai, dạy con kỹ năng tư duy phê phán. Mỗi một truyện sẽ là chủ đề tuyệt vời để chúng ta thảo luận về đúng sai, hậu quả của sự lựa chọn, và rất nhiều kỹ năng tư duy phê phán. Các nhân vật trong truyện liên tục phải đối mặt với những lựa chọn lớn nhỏ. Đôi khi họ có những lựa chọn đúng, và đôi khi là sai. Và kết thúc mỗi một câu chuyện, các nhân vật sẽ được tận hưởng kết quả hoặc gánh chịu hậu quả từ những lựa chọn trước đó. Ví như câu chuyện cổ tích Thạch Sanh răn dạy cho ta bài học sống ở đời cần thiện lương, trung thực đừng như Lí Thông gian xảo, độc ác nhận kết cục trừng phạt sét đánh biến thành bọ hung

Truyện cổ tích còn giúp ta xây dựng vốn từ vựng và giới thiệu tới chúng ta ngôn ngữ giàu tính văn hóa, kích thích được trí tưởng tượng. Đọc các loại sách truyện, đặc biệt những câu chuyện cổ tích là cách tuyệt vời để xây dựng vốn từ vựng, giúp ta biết các câu từ và thuật ngữ không thông dụng mà rất ít có cơ hội nhắc tới trong cuộc sống thường ngày. Đồng thời mang tới cho con một nền văn hóa phong phú của ngôn ngữ và ý nghĩa chứa đựng trong đó và giúp các con giàu trí tưởng tượng và nâng cao khả năng sáng tạo hơn rất nhiều.

Truyện cổ tích mặc dù có những câu chuyện đầy rẫy những điều xấu xa nhưng đến phút cuối điều tốt sẽ giành chiến thắng như câu chuyện Tấm Cám dù cho cuộc đời cô Tấm dù bị hãm hại nhiều lần nhưng cuối cùng cô Tấm vẫn được trở về bên Hoàng Tử. Truyện sẽ dạy ta thế giới này là một nơi thật tuyệt vời và hãy nhìn nhận mọi người mọi vật theo cách tích cực. Tất nhiên, những điều xấu vẫn xảy ra. Các bài học từ truyện cổ tích sẽ tăng thêm cho bé niềm hy vọng và lòng can đảm để đối mặt với những tình huống khó khăn và giữ trong trái tim chúng "lý tưởng" về việc "ở hiền sẽ gặp lành". Còn các nhân vật ác như mụ phù thủy luôn tìm cách hãm hại người khác thì sẽ không bao giờ được ai thương, quý mến, luôn bị xa lánh và kết thúc cuối cùng chỉ là cái chết vì tội ác của mình.

Truyện cổ tích có ảnh hưởng rầy lớn, rất quan trọng trong việc bồi dưỡng nhân cách của trẻ nhỏ, kích thích phát huy sự phát triển về trí tưởng tượng, giúp các em hình thành cảm xúc, trí tuệ sau

## Soan bài Tự đánh giá cuối học kì 1 Ngữ Văn 6 tập 1 (Cánh Diều)

này và trau dồi những bài học đạo đức thú vị, giúp trẻ em khám phá ra những điều mới lạ hơn trong cuộc sống này.

Những câu chuyện cổ tích được lặp đi lặp lại, cái thiện luôn luôn chiến thắng cái ác. Qua những câu chuyện, ta sẽ biết được thêm nhiều sự tích thú vị về con người, sự vật, sự việc thường xuất hiện trong các áng văn thơ văn của dân tộc ta. Tất cả sẽ làm giàu thêm trí tưởng tượng vốn rất phong phú của em và mọi trẻ em khác, bồi dưỡng tâm hồn, thêm yêu, thêm tin vào cổ tích.

~/~

Với toàn bộ tài liệu hướng dẫn soạn bài Tự đánh giá cuối học kì 1, trang 109, SGK Ngữ Văn 6 tập 1 Cánh Diều, hi vọng các em sẽ chuẩn bị bài học tốt nhất trước khi tới lớp. Chúc các em học tốt môn Ngữ văn 6.